

Số: 06 /2019/QĐST-KDTM.

Quy Hợp, ngày 05 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự; Các điều 90, 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án KDTM thụ lý số: 11/2019/TLST-KDTM ngày 23 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Địa chỉ: V, 35 Hàng Vôi, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện: Ông Phan Đức T, Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người được ủy quyền: Ông Đặng Văn T - Giám đốc chi nhánh Q- Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Người được ủy quyền lại: Ông Lưu Song T – chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Q - Chi nhánh Q- Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Địa chỉ: Khối H, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: - Ông Trần Ngọc Th, sinh năm 1980

- Bà Lê Thị Khánh L, sinh năm 1983.

(Đều cùng địa chỉ: Khối Ch, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Trần Thị Th, sinh năm 1959
- Anh Lê Đức M, sinh năm 1987
- Chị Ngô Thị Ng, sinh năm 1988

(Đều cùng địa chỉ: Khối Ch, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lưu Song T, ông Trần Ngọc Th, bà Lê Thị Khánh L thỏa thuận: ông Trần Ngọc Th và bà Lê Thị Khánh L phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền nợ gốc là 1.800.000.000,đ (Một tỷ tám trăm triệu đồng) và tiền lãi (tính đến hết ngày 14/6/2019) là 464.407.537,đ (Bốn trăm sáu mươi tư triệu bốn trăm linh bảy ngàn năm trăm ba bảy đồng).

Tổng cộng cả tiền nợ gốc và tiền lãi là 2.237.807.537,đ (Hai tỷ hai trăm ba mươi bảy triệu tám trăm linh bảy ngàn năm trăm ba bảy đồng).

Buộc ông Trần Ngọc Th và bà Lê Thị Khánh L phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi (kể từ ngày 15/6/2019) trở đi cho đến khi thanh toán hết khoản nợ gốc theo hợp đồng tín dụng số: 01/2017/4754668/HĐTD ngày 30/5/2017.

3.1. Trường hợp ông Trần Ngọc Th và bà Lê Thị Khánh L không trả hoặc trả không đầy đủ số tiền nợ gốc và tiền lãi nêu trên, thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ của ông Trần Ngọc Th và bà Lê Thị Khánh L gồm: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, thửa đất số 101c, tờ bản đồ số 10, diện tích 885m², địa chỉ thửa đất tại: Xóm H, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An, đã được Ủy ban nhân huyện Q cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE612398 ngày 27/7/2011. Theo hợp đồng thế chấp bất động sản số 02/2016/4754668/HĐBĐ ngày 19/4/2016.

3.2. Ông Trần Ngọc Th, bà Lê Thị Khánh L, bà Trần Thị Th, anh Lê Đức M và chị Ngô Thị Ng thỏa thuận giao tài sản thế chấp để Ngân hàng TMCP Đ yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ của ông Trần Ngọc Th và bà Lê Thị Khánh L gồm: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, thửa đất số 7, tờ bản đồ số 8, diện tích 555,60m², địa chỉ thửa đất tại: Khối 13, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An, đã được Ủy ban nhân huyện Q cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S790314 ngày 28/9/2001. Theo

hợp đồng thế chấp bất động sản của bên thứ 3 số: 02/2016/4754668/HĐBĐ ngày 19/4/2016.

Trường hợp phát mại tài sản nhưng không thu đủ các khoản nợ, thì ông Trần Ngọc Th và bà Lê Thị Khánh L sẽ phải tiếp tục trả đủ số tiền còn thiếu cho đến khi thanh toán hết khoản nợ.

4.Về án phí: Ông Lưu Song T, ông Trần Ngọc Th, bà Lê Thị Khánh L, bà Trần Thị Th, anh Lê Đức M và chị Ngô Thị Ng thỏa thuận, ông Trần Ngọc Th và bà Lê Thị Khánh L phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là: 38.378.075,đ (Ba mươi tám triệu ba trăm bảy mươi tám ngàn không trăm bảy mươi lăm đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 37.849.000,đ (Ba mươi bảy triệu tám trăm bốn mươi chín ngàn đồng) theo biên lai thu số 0002592 ngày 23/5/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Hợp;
- Chi cục THA DS huyện Quỳnh Hợp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Cao Thị Nghệ

